|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.CẨM LỆ-TP ĐÀ NẴNG**  Bản án số: 72/2022/HS-ST Ngày: 29-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

### *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Trình

Ông Trần Đức Hiếu

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa***: Bà Ngô Thùy Khánh L - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường UBND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Phạm Phước T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/7/1995, tại: Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 10, La Bông, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Họ và tên cha: Trần Văn L (sn: 1961); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (sn: 1963). Gia đình có 01 người con, bị can là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng từ ngày 22/7/2022. Có mặt tại phiên tòa.

### *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1995. Địa chỉ: đường Y, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, tp Đà Nẵng. Vắng mặt.
2. Anh Hồ Anh K, sinh năm 1987. Địa chỉ: đường T, phường T, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Đề nghị xét xử vắng mặt.
3. Anh Ngô Thành H, sinh năm: 1983 và bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1950. Địa chỉ: đường Q, phường T, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Đề nghị xét xử vắng mặt.

## - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Huyền T, sinh năm 1989. Địa chỉ: tổ 04, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, tp. Đà Nẵng. Đề nghị xét xử vắng mặt.
2. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: 505 Núi Thành, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng. Đề nghị xét xử vắng mặt.
3. Anh Bùi Văn H1, sinh năm 1985. Địa chỉ: số 10 Hoàng Diệu, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Đề nghị xét xử vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Trần Phạm Phước T nảy sinh ý định lợi dụng đêm tối để đi vào hành lang thoát hiểm của các khu dân cư và tìm nhà nào sơ hở không khóa cửa sau để đột nhập vào trộm cắp tài sản. Cùng thủ đoạn này, từ ngày 22/6 đến 20/7/2022, Thành đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Cẩm Lệ và quận Ngũ Hành Sơn, tp. Đà Nẵng, cụ thể:

**Vụ 1:** Khoảng 00h ngày 22/6/2022, Thành đi bộ từ phòng trọ của bạn gái tại 08 Doãn Uẩn, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn đến nhà đường Y, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, thì thấy cửa sau nhà đóng nhưng cửa gương phía trên mở nên bị cáo thò tay vào mở chốt cửa và đột nhập vào nhà theo lối này rồi đi thẳng lên phòng khách ở phía trước. Tại đây, Thành lục tìm và lấy 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu đen của anh Nguyễn Viết L đang để trên ghế sô pha rồi tẩu thoát ra ngoài. Đến chiều cùng ngày, Thành mang điện thoại đến cửa hàng Thới Hiền, nói dối là máy nhặt được và bán cho anh Vũ Văn T lấy 3.000.000 đồng. Số tiền có được Thành sử dụng tiêu xài cá nhân hết 1.400.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền còn lại là 1.600.000 đồng và máy điện thoại trên.

**Vụ 2:** Khoảng 00h30 phút ngày 17/7/2022, Thành đi đến khu vực chợ Cẩm Lệ để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà số đường T, phường T, quận Cẩm Lệ, bị cáo đột nhập vào theo lối cửa sau. Thành tìm kiếm tài sản trong nhà và trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng của anh Hồ Anh K và 01 ống heo đất màu vàng rồi tẩu thoát. Khi ra đến hành lang thoát hiểm sau nhà, Thành đập ống heo đất lấy hết số tiền bên trong được 18.500.000 đồng, vứt ống heo (đã bị đập vỡ thành nhiều mảnh) tại đây và đón taxi đi về nhà. Sáng ngày 17/7/2022, Thành dùng

16.000.000 đồng để nạp vào tài khoản cá nhân tại ngân hàng Vietinbank và sử dụng để chơi game. Đến ngày 19/7/2022, Thành mang điện thoại trộm được đến cửa hàng điện thoại Nam Hải bán cho anh Bùi Văn H1 lấy 1.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được từ việc phạm tội, Thành sử dụng tiêu xài cá nhân hết, Cơ quan điều tra tạm giữ máy điện thoại trên.

**Vụ 3:** Khoảng 02h00 ngày 20/7/2022, Thành điều khiển xe máy Honda Airblade, BKS 43C1-801.32 đi từ tiệm game ở đường Phan Đăng Lưu (không nhớ địa

chỉ) đến đường Lê Đại Hành và cất giấu xe ở bãi đất trống trên đường rồi đi bộ vào khu dân cư tìm tài sản trộm cắp. Thành đột nhập vào nhà số 15 Hà Tông Quyền, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ theo lối cửa sau, lấy số tiền 3.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Kim C để ở đầu tủ trong phòng bếp và số tiền 126.000.000 đồng của anh Ngô Thành H để trong túi xách bằng da ở phòng khách rồi tẩu thoát. Cùng ngày, Thành lấy trong số tiền trộm được ra 6.000.000 đồng để mua 01 máy điện thoại di động hiệu Vivo Y3s; 6.500.000 đồng nạp vào tài khoản ngân hàng để chơi game và

4.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Phạm Phước T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đồng thời khai ra vị trí cất giấu số tiền trộm ở dưới giường ngủ ở nhà tại số 36 Ỷ Lan Nguyên Phi, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Đà Nẵng. Tiến hành khám xét tại địa chỉ trên, Cơ quan CSĐT thu giữ được số tiền 112.500.000 đồng.

## Tang vật thu giữ:

* 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng;
* 01 giấy cam kết bán máy điện thoại của Trần Phạm Phước T;
* 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ-đen-bạc; BKS: 43C1-801.32;
* 01 đèn pin và 01 bộ áo quần của Trần Phạm Phước T;
* Mảnh vỡ của 01 ống heo đất, màu vàng;
* 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y33S, màu đen;
* Số tiền 112.500.000 đồng (tạm giữ khi khám xét); số tiền 6.500.000 đồng (từ tài khoản ngân hàng của Thành); số tiền 1.600.000 đồng do Thành bán máy điện thoại Iphone 12 mà có;
* 01 USB ghi dữ liệu camera an ninh tại nhà anh Ngô Thành H (số đường Q, phường T, Cẩm Lệ) và nhà anh Hồ Anh K (số 162 Phan Tứ, Khuê Trung, Cẩm Lệ)

Căn cứ Kết luận định giá số 37/KL-HĐĐGTS ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản quận Ngũ Hành Sơn và Kết luận định giá số 57/KL-ĐGTS ngày 17/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64Gb, màu đen có giá trị là 9.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 64Gb, màu vàng và 01 con heo đất tiết kiệm màu vàng có tổng giá trị là: 1.300.000 đồng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 78/CT-VKSCL ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Trần Phạm Phước T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Phạm Phước T từ 04 năm đến 05 năm tù giam.

## Về xử lý vật chứng:

* Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64GB, màu đen, Cơ quan CSĐT CA quận Ngũ Hành Sơn đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Viết L là có cơ sở.
* Đối với số tiền 1.600.000 đồng là tiền của ông Vũ Văn T mua máy điện thoại Iphone 12 nhưng không biết do Thành trộm cắp được mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Thới là có cơ sở nên chấp nhận.
* Đối với 01 máy điện thoại hiệu Iphone 6S Plus là tài sản của anh Hồ Anh K, Cơ quan điều tra trả lại cho anh K là có cơ sở.
* Đối với số tiền 112.500.000 đồng tạm giữ khi khám xét nơi ở và 6.500.000 đồng thu từ tài khoản ngân hàng của Thành, là tiền bị can trộm cắp được của anh Ngô Minh Huy, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Huy là có cơ sở.
* Đối với xe moto hiệu Honda Airblade, BKS: 43C1-801.32 qua điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thị Huyền T. Chị Trang cho Thành mượn xe để đi lại và không biết Thành sử dụng để đi trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý và trả lại xe cho chị Trang là có cơ sở.
* Đối với 01 đèn pin và 01 bộ áo quần là tài sản cá nhân của Trần Phạm Phước T và không liên quan đến hành vi phạm tội và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.
* Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y33S, màu đen là tài sản mua từ tiền thu lợi bất chính nên đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước.
* Đối với 08 vỏ bì thư giấy và mảnh vỡ của 01 ống heo đất, màu vàng, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tiêu hủy.
* Đối với 01 USB lưu giữ dữ liệu điện tử camera an ninh và 01 giấy cam kết bán máy điện thoại Iphone 12 lưu theo hồ sơ vụ án.

## Về trách nhiệm dân sự:

* Anh Nguyễn Viết L đã nhận lại tài sản và số tiền yêu cầu Thành bồi thường là

500.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh L nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

* Ông Vũ Văn T đã nhận lại tài sản và yêu cầu bị cáo T phải thêm 1.400.000 đồng. Đến nay bị cáo T đã trả đủ số tiền này nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.
* Anh Bùi Văn H1 khi mua máy điện thoại Iphone 6S Plus không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên yêu cầu Thành trả lại số tiền anh Hải mua máy là 1.500.000 đồng. Anh Hải đã nhận được tiền bồi thường từ gia đình bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết
* Trong quá trình điều tra, anh Huy yêu cầu Thành phải bồi thường số tiền còn lại là 7.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu Thành bồi thường là

3.000.000 đồng. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, anh Huy và bà C có văn bản bãi nại và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

* Quá trình điều tra, gia đình Thành đã bồi thường cho anh K số tiền 10.000.000 đồng, anh K yêu cầu Thành phải bồi thường số tiền bị trộm cắp còn lại là 8.500.000 đồng, đến nay Thành chưa bồi thường. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, anh K có văn bản không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

## Vấn đề khác:

* Đối với anh Bùi Văn H1 khi mua máy điện thoại Iphone 6S Plus không biết đây là tài sản trộm cắp mà có, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh Hải là có cơ sở.
* Đối với ông Vũ Văn T khi mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64GB, màu đen nhưng không biết tài sản của Thành do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với ông Thới là có cơ sở.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là bị cáo vô cùng ân hận về hành vi của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1. Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phạm Phước T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu hồi

được, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ 22/6/2022 đến 20/7/2022, bị cáo Trần Phạm Phước T, cố ý lợi dụng hoàn cảnh đêm tối và sơ hở của người dân trong việc quản lý tài sản, đã 03 lần lén lút đột nhập vào nhà của người dân trên địa bàn quận quận Cẩm Lệ và quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng để thực hiện hành vi trộm cắp nhiều tài sản với tổng giá trị chiếm đoạt là 158.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo Trần Phạm Phước T là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định. Tuy nhiên, vì động cơ vụ lợi, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp hậu quả, coi thường pháp luật để 03 lần thực hiện trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn quận Cẩm Lệ và quận Ngũ Hành Sơn thuộc tp Đà Nẵng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và thể hiện sự liều lĩnh, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Về nhân thân, bị cáo T có nhân thân tốt, đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Phạm Phước T 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo cũng đã tích cực bồi thường cho các bị hại. Đồng thời, các bị hại cũng có đơn đề nghị bãi nại và xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Do đó, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo T mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Đồng thời, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

1. Về xử lý vật chứng:
   * Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64GB, màu đen, Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Viết L là có cơ sở nên chấp nhận.
   * Đối với số tiền 1.600.000 đồng: ông Vũ Văn T khi mua máy điện thoại Iphone 12 trên không biết do Thành trộm cắp được mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Thới là có cơ sở nên chấp nhận.
   * Đối với 01 máy điện thoại hiệu Iphone 6S Plus là tài sản của anh Hồ Anh K, Cơ quan điều tra trả lại cho anh K là có cơ sở nên chấp nhận.
   * Đối với số tiền 112.500.000 đồng tạm giữ khi khám xét nơi ở và 6.500.000 đồng thu từ tài khoản ngân hàng của Thành, là tiền bị can trộm cắp được của anh Ngô Minh Huy, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Huy là có cơ sở nên chấp nhận.
   * Đối với xe moto hiệu Honda Airblade, BKS: 43C1-801.32 qua điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thị Huyền T. Chị Trang cho Thành mượn xe để đi lại và không biết Thành sử dụng để đi trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý và trả lại xe cho chị Trang là có cơ sở nên chấp nhận.
   * Đối với 01 đèn pin và 01 bộ áo quần; 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y33S, màu đen là tài sản cá nhân của Trần Phạm Phước T và không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.
   * Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y33S, màu đen là tài sản bị cáo có được do hành vi phạm tội nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.
   * Đối với 08 vỏ bì thư giấy và mảnh vỡ của 01 ống heo đất, màu vàng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.
   * Đối với 01 USB lưu giữ dữ liệu điện tử camera an ninh, 01 giấy cam kết bán máy điện thoại Iphone 12 là tài liệu, chứng cứ của vụ án, lưu theo hồ sơ vụ án.
2. Về trách nhiệm dân sự:
   * Anh Nguyễn Viết L và ông Vũ Văn T đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường nên không có yêu cầu về mặt dân sự, do đó HĐXX không xem xét.
   * Anh Bùi Văn H1 khi mua máy điện thoại Iphone 6S Plus không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên trong quá trình điều tra, anh Hải yêu cầu Thành trả lại số tiền anh Hải mua máy là 1.500.000 đồng. Trong quá trình thụ lý giải quyết, anh Hải đã nhận được tiền bồi thường từ gia đình bị cáo nên HĐXX không xem xét.
   * Trong quá trình điều tra, anh Huy và bà C yêu cầu Thành phải bồi thường số tiền còn lại lần lượt là 7.000.000 đồng và 3.000.000 đồng. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, anh Huy và bà C có văn bản bãi nại và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết.
   * Quá trình điều tra, gia đình Thành đã bồi thường cho anh K số tiền 10.000.000 đồng, anh K yêu cầu Thành phải bồi thường số tiền bị trộm cắp còn lại là 8.500.000 đồng, đến nay anh K có văn bản không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.
3. Vấn đề khác
   * Đối với anh Bùi Văn H1 khi mua máy điện thoại Iphone 6S Plus không biết đây là tài sản trộm cắp mà có, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh Hải là có cơ sở.
   * Đối với ông Vũ Văn T khi mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, 64GB, màu đen nhưng không biết tài sản của Thành do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với ông Thới là có cơ sở.
4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Trần Phạm Phước T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Phạm Phước T 4 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2022.

1. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

* + Tịch thu, tiêu hủy: 08 vỏ bì thư giấy, mảnh vỡ của 01 ống heo đất, màu vàng; 01 đèn pin và 01 bộ áo quần.
  + Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y33S, màu đen

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng số 60/QĐ-VKSCL ngày 07/11/2022 của VKSND quận Cẩm Lệ, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2022)

1. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Phạm Phước T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

1. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Bị cáo; * Những người tham gia tố tụng; * VKSND quận Cẩm Lệ; * VKSND tp. Đà Nẵng; * Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ; * Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ; * Chi cục THADS quận Cẩm Lệ; * Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng; * Lưu hồ sơ. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Hữu Hưng** |